

Số: 526/2025/NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 28 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về chính sách hỗ trợ đầu tư trồng rừng sản xuất gỗ lớn tỉnh Hòa Bình

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp; Thông tư số 24/2024/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Xét Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư trồng rừng sản xuất gỗ lớn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2025 - 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư trồng rừng sản xuất gỗ lớn tỉnh Hòa Bình.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Chính sách được xây dựng để hỗ trợ đầu tư cho các hoạt động đầu tư phát triển rừng trồng gỗ lớn thuộc quy hoạch rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Hộ gia đình, cá nhân đã được cấp có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất hoặc được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc đã sử dụng đất ổn định theo quy định của pháp luật về đất đai, không có tranh chấp có nhu cầu hỗ trợ trồng rừng sản xuất gỗ lớn và có cam kết khai thác từ sau 10 năm tuổi trên diện tích đất quy hoạch cho phát triển rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nội dung chính sách

Quy định về nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ, hình thức và phương thức hỗ trợ Hỗ trợ trồng rừng sản xuất gỗ lớn cho hộ gia đình, cá nhân đầu tư phát triển rừng trồng gỗ lớn thuộc quy hoạch rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, cụ thể:

1. Hỗ trợ 42 triệu đồng/ha (không bao gồm: Chi phí thiết kế trồng rừng, chi phí quản lý, chi phí khác) để thực hiện trồng các loài cây sinh trưởng nhanh (với chu kỳ khai thác 10-15 năm), với các nội dung hỗ trợ, gồm: Cây giống, phân bón, nhân công trồng và chăm sóc rừng các năm; thiết kế tía thưa, tía thưa và vệ sinh rừng sau tía thưa,...

2. Hỗ trợ 75 triệu đồng/ha (không bao gồm: Chi phí thiết kế trồng rừng, chi phí quản lý, chi phí khác) để thực hiện trồng các loài cây sinh trưởng chậm (Giổi xanh, Trám trắng, Lát hoa, Mỡ, Sấu, Quế,...) với chu kỳ khai thác sau 15 năm, với các nội dung hỗ trợ, gồm: Cây giống, phân bón, nhân công trồng và chăm sóc rừng các năm; thiết kế tía thưa, tía thưa và vệ sinh rừng sau tía thưa,...

3. Hỗ trợ một lần kinh phí cho công tác khảo sát, thiết kế, lập dự toán trồng rừng gỗ lớn với mức 1,4 triệu đồng/ha thực hiện trong năm đầu tiên.

4. Hỗ trợ chi phí quản lý, kiểm tra, nghiệm thu 10% trên tổng mức hỗ trợ theo công trình lâm sinh được cơ có thẩm quyền phê duyệt (theo Thông tư 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 thì chi phí quản lý, giám sát, chỉ đạo kỹ thuật, nghiệm thu hằng năm = 10% chi phí nhân công trực tiếp).

5. Chi phí khác (thẩm định thiết kế, dự toán, quyết toán và chi phí khác liên quan) theo quy định trong tổng mức dự toán hỗ trợ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Tổ chức thực hiện hỗ trợ theo hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh được thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 4. Nguồn kinh phí hỗ trợ

1. Nguồn kinh phí được sử dụng từ nguồn tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và nguồn huy động, tài trợ hợp pháp khác.

2. Việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí theo các quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn và tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật về Lâm nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan; phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí hỗ trợ trồng rừng sản xuất gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình làm cơ sở lập hồ sơ thiết kế, dự toán thẩm định, phê duyệt theo quy định. Trong quá trình thực hiện có các phát sinh không phù hợp với điều kiện thực tế, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện nghị quyết với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ Đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 08 tháng 5 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 27, thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ NN&MT;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT Tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình;
- LĐ và CV các PCM thuộc VP;
- Lưu: VT, CTHĐND (M).

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Minh